

QUYẾT ĐỊNH
về việc ban hành tiêu chuẩn các chức danh cán bộ
diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04-8-2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;
- Căn cứ Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19-12-2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 03-QC/TU (sửa đổi, bổ sung), ngày 28-12-2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này tiêu chuẩn các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (có tiêu chuẩn cụ thể từng chức danh kèm theo).

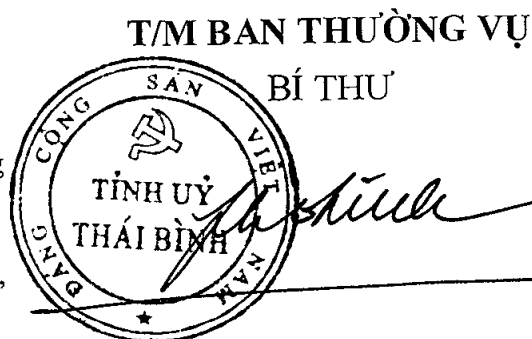
Điều 2. Căn cứ Quyết định này, ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; ban cán sự đảng, đảng đoàn; lãnh đạo các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh và tương đương quy định cụ thể tiêu chuẩn các chức danh cán bộ theo phân cấp quản lý sát với yêu cầu, chức năng, nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

Điều 3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, địa phương, cơ quan, đơn vị báo cáo về Ban Thường vụ Tỉnh ủy để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quyết định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương
- Ban Tổ chức Trung ương } để báo cáo,
- Ban thường vụ huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh và tương đương,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.





TIÊU CHUẨN CÁC CHỨC DANH

CÁN BỘ ĐIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ

(Kèm theo Quyết định số 841.-QĐ/TU, ngày 08..-3-2018

của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I- TIÊU CHUẨN CHUNG

1. Về chính trị tư tưởng

Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. Có tinh thần yêu nước nồng nàn, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2. Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật

Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Tâm huyết và có trách nhiệm với công việc; không tham vọng quyền lực, không háo danh; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp. Bản thân không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi và tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài, không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

3. Về trình độ

- Có trình độ chuyên môn tốt nghiệp đại học trở lên (đối với cán bộ dưới 45 tuổi phải tốt nghiệp đại học chính quy, nếu tốt nghiệp đại học tại chức phải có bằng thạc sỹ hoặc tương đương trở lên phù hợp với chuyên ngành được đào tạo bậc đại học).

- Trình độ lý luận chính trị cao cấp hoặc cử nhân.

- Có trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương.

- Một số sở chuyên ngành, phải bảo đảm tiêu chuẩn về trình độ đào tạo chuyên môn do ngành, lĩnh vực quy định (nếu có).

4. Về năng lực và uy tín

Có tư duy đổi mới, có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo tình hình. Có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; mạnh dạn đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để phát huy, thúc đẩy hoặc tháo gỡ. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hoá và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công; cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và vì nhân dân phục vụ. Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo; gương mẫu, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tin tưởng, có tín nhiệm cao.

5. Ngạch công chức

- Đối với các chức danh cấp trưởng sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh và tương đương trở lên; bí thư huyện ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy; chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân cấp huyện: Là chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên.

- Đối với các chức danh cấp phó sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh và tương đương; phó bí thư huyện ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy; phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân cấp huyện; ủy viên ban thường vụ cấp huyện; ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: có thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương 5 năm (đủ 60 tháng) trở lên.

6. Về sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm

Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định. Có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý.

II- TIÊU CHUẨN CHỨC DANH CỤ THỂ

Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung, đồng thời các chức danh cụ thể cần có thêm các tiêu chuẩn:

1. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

- Đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chung và thực sự tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực công tác. Có năng lực nghiên cứu, tiếp thu, vận dụng cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh bằng những quy định và giải pháp cụ thể phù hợp với tình hình thực tiễn và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có khả năng tổng kết thực tiễn, tổng hợp và dự báo các vấn đề mới; đề xuất chủ trương, biện pháp đối với lĩnh vực được phân công phụ trách và tham mưu giúp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, biện

pháp đó. Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể và phát triển kinh tế - xã hội. Có thái độ nghiêm túc khắc phục, sửa chữa kịp thời những hạn chế, yếu kém và khuyết điểm sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII của Đảng.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đang giữ chức danh bí thư huyện ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy hoặc cấp tương đương, cấp phó sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh và tương đương trở lên (trừ trường hợp do Trung ương luân chuyển về).

2. Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, thật sự tiêu biểu, mẫu mực về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, trí tuệ, ý chí chiến đấu, năng lực lãnh đạo quản lý nổi trội, ý thức tổ chức kỷ luật; không bị chi phối bởi sự can thiệp, sức ép bên ngoài và lợi ích nhóm. Có khả năng tổng kết thực tiễn, tổng hợp và dự báo các vấn đề mới; đề xuất những vấn đề thực tiễn đặt ra để tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, quyết định đồng thời chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, biện pháp đó. Có tầm nhìn và tư duy đổi mới, độc lập, sáng tạo, có tính quyết đoán cao. Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể và phát triển kinh tế - xã hội.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; phải trải qua chức danh bí thư huyện ủy, thành ủy; chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thành phố; hoặc cán bộ cấp tỉnh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý được quyết định luân chuyển giữ các chức vụ phó bí thư huyện ủy, thành ủy, phó chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thành phố, bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn (trừ lực lượng vũ trang và trường hợp do Trung ương điều động, luân chuyển về).

3. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh

- Là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Có trình độ, kiến thức toàn diện về pháp luật và quản lý nhà nước; am hiểu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của tỉnh. Có năng lực nghiên cứu, tiếp thu, vận dụng cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bằng những quy định và giải pháp cụ thể phù hợp với tình hình thực tiễn; có năng lực tổ chức soạn thảo, thẩm định, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật; tổng kết thực tiễn, dự báo và đề xuất các giải pháp để tổ chức thực hiện. Có khả năng phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các ngành, các cấp, các đoàn thể nhân dân và các tổ chức xã hội để xử lý kịp thời các thông tin và điều hành hoạt động của các ban chuyên môn, các công việc thường xuyên của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Có khả năng tham mưu thực hiện tốt chức năng quyết định, giám sát. Chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri; đại diện tiêu biểu cho ý chí, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Tổ chức, điều hành hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh hiệu quả và đúng pháp luật.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác, phải trải qua chức danh bí thư huyện ủy, thành ủy; chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thành phố; giám đốc sở, ngành và tương đương; hoặc cán bộ cấp tỉnh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý được quyết định luân chuyển giữ các chức danh phó bí thư huyện ủy, thành ủy, phó chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thành phố, bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn.

4. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

- Là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Có trình độ, kiến thức toàn diện về pháp luật và quản lý nhà nước; am hiểu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của tỉnh. Có năng lực tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh thành chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có năng lực tham mưu, tổ chức, quản lý, điều hành các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện; quyết đoán, quyết liệt, kịp thời để quyết định những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến quản lý nhà nước ở địa phương; xây dựng và tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, các cơ chế, chính sách, đề án phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương theo đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với các văn bản chỉ đạo của cấp trên và tình hình thực tế của địa phương trong lĩnh vực được phân công. Có năng lực chỉ đạo, kiểm tra các cơ quan chuyên môn thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật Nhà nước và nhiệm vụ thuộc phạm vi được phân công phụ trách; có khả năng tổng kết, nghiên cứu phát hiện, dự báo, đề xuất những vấn đề về cơ chế, chính sách, chủ trương đầu tư, xây dựng cơ bản các dự án thuộc các ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách. Phó chủ tịch phụ trách lĩnh vực nào thì phải có năng lực và kinh nghiệm chuyên sâu một ngành và am hiểu các ngành khác thuộc lĩnh vực đó.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác, phải trải qua chức danh bí thư huyện ủy, thành ủy; chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thành phố; giám đốc sở, ngành và tương đương; hoặc cán bộ cấp tỉnh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý được quyết định luân chuyển giữ các chức vụ phó bí thư huyện ủy, thành ủy, phó chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thành phố, bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn (trừ trường hợp do Trung ương điều động, luân chuyển về).

5. Trưởng các ban đảng Tỉnh ủy, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy

- Là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; có kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng, kiến thức toàn diện trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... Có năng lực nghiên cứu, tiếp thu, vận dụng cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh thành những quy định và giải pháp cụ thể phù hợp với tình và tổ chức thực hiện có hiệu quả; phối hợp hài hòa, hiệu quả mối quan hệ công tác giữa các ban đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Có

tâm nhìn và tư duy đổi mới, độc lập, sáng tạo, có tính quyết đoán cao. Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác của ban, nhất là công tác xây dựng Đảng. Có năng lực tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của đơn vị; có khả năng tổng hợp và phát huy trí tuệ, sức mạnh của tập thể cán bộ, công chức trong đơn vị.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác, đủ tiêu chuẩn, điều kiện để bầu Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

6. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; có hiểu biết toàn diện về công tác mặt trận; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nghị quyết, chương trình, kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, xây dựng liên minh chính trị, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận xã hội và tổ chức giám sát, phản biện xã hội. Có nhiệt huyết và là hạt nhân khối đại đoàn kết toàn dân. Có kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức mặt trận; có uy tín, ảnh hưởng trong đội ngũ trí thức, chức sắc tôn giáo.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đủ tiêu chuẩn, điều kiện để bầu Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

7. Trưởng các đoàn thể chính trị, xã hội cấp tỉnh

- Có hiểu biết toàn diện về công tác đoàn thể được phân công phụ trách, đại biểu quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thành các phong trào, chương trình, kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện có hiệu quả trong lĩnh vực được phân công. Có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, đoàn viên, hội viên và giám sát, phản biện xã hội. Nhiệt huyết, gương mẫu, nêu cao tinh thần đoàn kết toàn dân. Có kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức, đoàn thể và đoàn viên, hội viên.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đã giữ các chức danh cán bộ chủ chốt huyện, thành phố hoặc trưởng đoàn thể cấp dưới. Đối với cán bộ, công chức đang giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương, tính đến thời điểm thực hiện quy trình giới thiệu ứng cử phải có thời gian giữ các chức vụ đó ít nhất 05 năm (60 tháng).

8. Giám đốc sở, ngành và tương đương

- Có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí công tác đảm nhiệm và am hiểu về quản lý nhà nước. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để hoạch định phương hướng, chính sách phát triển ngành, lĩnh vực được phân công và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Có khả năng phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh với cấp huyện, cấp cơ sở, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách chung của tỉnh. Có kinh nghiệm lãnh đạo, điều hành và quyết đoán, quyết liệt, kịp thời quyết định những

vấn đề khó, phức tạp thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách. Có khả năng tổng kết, phát hiện, dự báo đề xuất những chủ trương, biện pháp về chuyên môn, nghiệp vụ của ngành mình, đáp ứng yêu cầu mới. Không bị chi phối bởi lợi ích nhóm. Thường xuyên quan tâm đến công tác xây dựng Đảng, xây dựng đoàn thể quần chúng trong cơ quan, đơn vị.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; có thời gian nhất định giữ các chức danh bí thư, phó bí thư huyện ủy, thành ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân huyện, thành phố, cấp phó sở, ngành và tương đương ít nhất 03 năm (36 tháng). Đối với cán bộ, công chức đang giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương, tính đến thời điểm thực hiện quy trình bổ nhiệm phải có thời gian giữ các chức vụ đó ít nhất 05 năm (60 tháng).

9. Phó các ban Đảng Tỉnh ủy, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy

- Có năng lực nghiên cứu, tiếp thu, tổng hợp, đề xuất chủ trương, giải pháp tham mưu cho cấp trưởng cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và đề xuất các giải pháp tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, giải pháp đó. Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của cơ quan nhất là công tác xây dựng Đảng; có tư duy đổi mới, độc lập, sáng tạo, có tính quyết đoán cao; phó trưởng ban, phó chủ nhiệm phụ trách mặt công tác nào phải có năng lực và kinh nghiệm chuyên sâu về mặt công tác đó.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; có thời gian nhất định là lãnh đạo chủ chốt huyện, thành phố hoặc lãnh đạo chủ chốt ở các sở, ngành, đoàn thể hoặc có thời gian giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương ít nhất 03 năm (36 tháng).

10. Phó các đoàn thể chính trị, xã hội cấp tỉnh

- Có hiểu biết toàn diện về công tác đoàn thể được phân công phụ trách, đại biểu quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên. Có năng lực tham mưu cho cấp trưởng cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thành các phong trào, chương trình, kế hoạch hành động và tổ chức thực hiện có hiệu quả trong lĩnh vực được phân công. Có khả năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tập hợp quần chúng, đoàn viên, hội viên và giám sát, phản biện xã hội. Nhiệt huyết, gương mẫu, nêu cao tinh thần đoàn kết toàn dân. Có kinh nghiệm và uy tín cao trong tổ chức, đoàn thể và đoàn viên, hội viên.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; có thời gian nhất định giữ các chức danh cán bộ chủ chốt huyện, thành phố hoặc có thời gian giữ chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương ít nhất 03 năm (36 tháng).

11. Phó Giám đốc sở, ngành và tương đương

- Có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí công tác đảm nhiệm; am hiểu về quản lý nhà nước; có khả năng cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để tham mưu cho cấp trưởng hoạch định

phương hướng, chính sách phát triển ngành, lĩnh vực được phân công và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả. Có khả năng phối hợp giữa các sở, ban, ngành và giữa cấp tỉnh với cấp huyện, cấp cơ sở, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách chung của tỉnh. Có kinh nghiệm lãnh đạo, điều hành và quyết đoán, quyết liệt, kịp thời quyết định những vấn đề khó, phức tạp thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách. Có khả năng tổng kết, phát hiện, dự báo đề xuất những chủ trương, biện pháp về chuyên môn, nghiệp vụ của ngành mình, đáp ứng yêu cầu mới. Không bị chi phối bởi lợi ích nhóm. Thường xuyên quan tâm đến công tác xây dựng Đảng, xây dựng đoàn thể quần chúng trong cơ quan, đơn vị. Phó giám đốc phụ trách mặt công tác nào, phải có trình độ năng lực và kinh nghiệm chuyên sâu mặt công tác đó.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; có thời gian nhất định giữ các chức danh chủ chốt huyện, thành phố hoặc có thời gian giữ chức danh lãnh đạo quản lý cấp phòng và tương đương ít nhất 03 năm (36 tháng).

12. Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh đoàn

Thực hiện theo Quy chế cán bộ Đoàn của Ban Bí thư và các quy định hiện hành.

13. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh

Thực hiện theo Điều lệ và quy định của Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

14. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Thái Bình

Thực hiện theo quy định của Luật Giáo dục đại học, Điều lệ Trường Đại học và các quy định hiện hành.

15. Bí thư cấp huyện

- Tiêu biểu về đạo đức, trí tuệ, có uy tín cao, là hạt nhân đoàn kết trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và trong đảng bộ cấp huyện, không cục bộ địa phương và lợi ích nhóm. Có trình độ, kiến thức toàn diện về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... và nắm chắc tình hình chung của huyện, của tỉnh. Có quyết tâm chính trị cao, quyết liệt để quyết định xử lý những vấn đề khó, phức tạp. Am hiểu sâu, rộng về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng và hoạt động của hệ thống chính trị. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước vào điều kiện cụ thể của huyện. Có khả năng chỉ đạo tổng kết, đúc rút kinh nghiệm, phát hiện và đề xuất với tỉnh những chủ trương, cơ chế, chính sách và giải quyết những vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn tại địa phương.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đã trải qua các chức danh phó bí thư huyện ủy, thành ủy; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân huyện, thành phố hoặc cấp ủy cấp huyện, trưởng phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, thành phố (trừ trường hợp do tỉnh luân chuyển về).

16. Phó Bí thư cấp huyện

- Tiêu biểu về đạo đức, trí tuệ, có uy tín cao, là hạt nhân đoàn kết trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và trong đảng bộ cấp huyện, không cục bộ địa phương và lợi ích nhóm. Có trình độ, kiến thức toàn diện về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... và nắm chắc tình hình chung của huyện, của tỉnh. Có quyết tâm chính trị cao, quyết liệt để quyết định xử lý những vấn đề khó, phức tạp. Am hiểu sâu, rộng về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng và hoạt động của hệ thống chính trị. Có năng lực cụ thể hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước vào thực tiễn. Có khả năng chỉ đạo tổng kết, đúc rút kinh nghiệm, phát hiện và đề xuất với tỉnh những chủ trương, cơ chế, chính sách và giải quyết những vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn tại địa phương. Có năng lực tổ chức, quản lý, điều hành cấp ủy; phối hợp chặt chẽ với hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, mặt trận tổ quốc, các ngành, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội để tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đã trải qua các chức danh phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân huyện, thành phố hoặc cấp ủy cấp huyện, trưởng phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, thành phố (trừ trường hợp do tỉnh luân chuyển về).

17. Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, thành phố

Chức danh do bí thư hoặc phó bí thư kiêm nhiệm.

18. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Có trình độ, kiến thức toàn diện về pháp luật và quản lý nhà nước; am hiểu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương, của tỉnh. Có năng lực cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của huyện ủy, Thành ủy, Hội đồng nhân dân cấp huyện thành chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân cấp huyện và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có năng lực toàn diện về tổ chức, quản lý, chỉ đạo, điều hành các cơ quan chuyên môn thuộc thẩm quyền và Ủy ban nhân dân cấp xã; quyết đoán, quyết liệt, kịp thời để quyết định những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến quản lý nhà nước ở địa phương. Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo tổng kết thực tiễn, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách về kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại tại địa phương; xây dựng và tổ chức thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, các cơ chế, chính sách, đề án phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương theo đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với các văn bản chỉ đạo của cấp trên và tình hình thực tế của địa phương.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; đã trải qua chức danh phó bí thư huyện ủy, thành ủy; phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân huyện,

thành phố hoặc cấp ủy cấp huyện, trưởng phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, thành phố (trừ trường hợp do tính luân chuyển về).

19. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, thành phố

- Có trình độ, kiến thức toàn diện về pháp luật và quản lý nhà nước; am hiểu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của địa phương, của tỉnh. Có năng lực tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng nhân dân cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của huyện ủy, Thành ủy thành nghị quyết, quy định của hội đồng nhân dân về phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng; đồng thời chỉ đạo tổ chức giám sát việc thực hiện. Có năng lực tổ chức soạn thảo, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật. Chỉ đạo giải quyết kịp thời các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri; đại diện cho ý chí, nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; là cấp uỷ cấp huyện, đã trải qua chức danh trưởng, phó phòng ban, ngành, đoàn thể cấp huyện và các chức vụ tương đương.

20. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Có trình độ, kiến thức toàn diện về pháp luật và quản lý nhà nước; am hiểu về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương, của tỉnh. Có năng lực tham mưu cho Chủ tịch ủy ban nhân dân cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của huyện ủy, Thành ủy, Hội đồng nhân dân cấp huyện thành chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân cấp huyện và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có năng lực về tổ chức, quản lý, chỉ đạo, điều hành các cơ quan chuyên môn thuộc thẩm quyền; quyết đoán, quyết liệt, kịp thời để quyết định những vấn đề khó, phức tạp liên quan đến quản lý nhà nước ở địa phương. Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo tổng kết thực tiễn, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách về kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng tại địa phương. Phó chủ tịch phụ trách lĩnh vực nào thì phải có năng lực và kinh nghiệm chuyên sâu một ngành và am hiểu các ngành khác thuộc lĩnh vực đó.

- Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; là cấp uỷ cấp huyện, đã trải qua chức danh trưởng, phó phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện và các chức vụ tương đương.

21. Ủy viên Ban Thường vụ huyện ủy, thành ủy; ủy viên ban thường vụ chuyên trách đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy

- Có năng lực nghiên cứu, tiếp thu, vận dụng cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quyết định của Tỉnh ủy bằng những quy định và giải pháp cụ thể phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Có khả năng tổng kết thực tiễn, tổng hợp và dự báo các vấn đề có tính chiến lược; đề xuất chủ trương, biện pháp đối với lĩnh vực được phân công phụ trách và cùng ban thường vụ cấp ủy chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, biện pháp đó. Có tầm

nhìn và tư duy đổi mới, độc lập, sáng tạo, có tính quyết đoán cao; có khả năng tiếp cận, nắm bắt, xử lý có hiệu quả những vấn đề mới phát sinh. Có trình độ và năng lực lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể và phát triển kinh tế - xã hội.

- Đối với ủy viên ban thường vụ huyện ủy, thành ủy: Được rèn luyện trong thực tiễn công tác, đang giữ chức danh cấp trưởng, phó ở các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, thành phố hoặc lãnh đạo chủ chốt ở xã, phường, thị trấn.

- Đối với ủy viên ban thường vụ chuyên trách đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy: Được rèn luyện trong thực tiễn công tác, đang giữ chức danh cấp trưởng, cấp phó ở các phòng, ban và tương đương trong cơ quan Đảng ủy Khối (trừ trường hợp cán bộ được điều động, luân chuyển).

22. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Có năng lực, kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng, có nghiệp vụ, chuyên môn và hiểu biết sâu về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng.
